

Số: 724 /KH-UBND

Đắk Nông, ngày 17 tháng 12 năm 2017

### **KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Chương trình hành động số 23-CTr/TU ngày 31/10/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 03/10/2017 của Chính phủ, ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa**

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động số 23-CTr/TU ngày 31/10/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 03/10/2017 của Chính phủ, ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, với những nội dung chủ yếu sau:

#### **I. QUAN ĐIỂM**

1. Tập trung chỉ đạo, triển khai đạt kết quả cao nhất 03 nhiệm vụ trọng tâm theo Nghị quyết Đại hội lần thứ XI Đảng bộ tỉnh (nhiệm kỳ 2015 - 2020):

1.1. Tập trung kêu gọi đầu tư, khuyến khích, hỗ trợ khu vực kinh tế tư nhân đầu tư phát triển công nghiệp, mũi nhọn là công nghiệp Alumin - nhôm, sắt xộp và các sản phẩm sau nhôm; công nghiệp chế biến các nông sản thế mạnh của tỉnh, phấn đấu đến năm 2025 công nghiệp chế biến sâu trở thành lĩnh vực kinh tế động lực của địa phương.

1.2. Tập trung chỉ đạo phát triển nông nghiệp gắn với lợi thế về vùng khí hậu ôn hòa, phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp an toàn; khuyến khích, hỗ trợ khu vực kinh tế tư nhân đầu tư vào nông thôn mới gắn với mục tiêu xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững. Quản lý bảo vệ rừng hiệu quả, nâng cao tỉ lệ che phủ rừng.

1.3. Tập trung chỉ đạo phát triển dịch vụ đáp ứng nhu cầu của nhân dân, mở rộng thị trường, đẩy mạnh xuất khẩu, xây dựng thương hiệu hàng hóa thế mạnh, hoàn thiện hệ thống thương mại, phát triển du lịch trên nền tảng phát huy các lợi thế tự nhiên của địa phương.

2. Tập trung chỉ đạo, giải quyết vấn đề thực tiễn địa phương đang đặt ra về mối quan hệ giữa chủ thể sở hữu tư liệu sản xuất (đặc biệt là đất đai) với chủ thể quản lý, khai thác tư liệu sản xuất; khuyến khích sự liên kết giữa khu vực kinh tế tư

17 ✓

nhân với kinh tế nhà nước và khu vực FDI (đặc biệt là trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp). Khuyến khích kinh tế tư nhân tham gia góp vốn, mua cổ phần của các doanh nghiệp nhà nước (đặc biệt là các công ty nông, lâm nghiệp). Thúc đẩy phát triển mọi hình thức liên kết sản xuất, kinh doanh, cung cấp hàng hóa, dịch vụ theo mạng sản xuất, chuỗi giá trị thị trường giữa kinh tế tư nhân với kinh tế nhà nước, kinh tế tập thể và các doanh nghiệp FDI nhằm tiếp nhận, chuyển giao, tạo sự lan tỏa rộng rãi về công nghệ tiên tiến và quản trị hiện đại, nâng cao giá trị gia tăng và mở rộng thị trường tiêu thụ.

3. Trong lĩnh vực kinh tế nông nghiệp ở địa phương, thì kinh tế nông hộ đã có bước phát triển mạnh mẽ (phần lớn hộ gia đình sản xuất nông nghiệp đã tích tụ được đất đai, sản xuất được sản lượng hàng hoá có giá trị lớn, đã hình thành mối liên kết với các doanh nghiệp thu, chế biến nông sản, kinh doanh vật tư nông nghiệp,...) có thể tiếp tục phát triển, hình thành các vùng chuyên canh lớn; cần phải tập trung chỉ đạo, tạo môi trường và điều kiện thuận lợi để các chủ thể nói trên tự nguyện liên kết hình thành các hình thức tổ chức hợp tác hoặc hoạt động theo mô hình doanh nghiệp. Khuyến khích hình thành các tập đoàn kinh tế tư nhân đa sở hữu và tư nhân góp vốn vào các tập đoàn kinh tế nhà nước, có đủ khả năng tham gia mạng sản xuất và chuỗi giá trị trong nước, toàn cầu.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

Phát triển kinh tế tư nhân địa phương lành mạnh, hiệu quả, bền vững, thực sự trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, góp phần phát triển kinh tế - xã hội địa phương nhanh, bền vững, không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, sớm đưa địa phương trở thành: (1) Trung tâm công nghiệp sản xuất và chế biến Nhôm lớn nhất cả nước, trong đó Khu công nghiệp Nhân Cơ là nền tảng; (2) có nền nông nghiệp phát triển, ứng dụng công nghệ cao, hình thành các vùng chuyên canh lớn, sản xuất lớn, tham gia mạng sản xuất và chuỗi giá trị trong nước, toàn cầu; (3) khu vực dịch vụ chất lượng, công nghệ cao đáp ứng nhu cầu của nhân dân, mở rộng thị trường, đẩy mạnh xuất khẩu, xây dựng thương hiệu hàng hóa thế mạnh của địa phương, hoàn thiện hệ thống thương mại, phát triển du lịch trên nền tảng phát huy các lợi thế tự nhiên của địa phương.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

2.1. Chú trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả sản xuất, kinh doanh trong khu vực kinh tế tư nhân. Phân đầu đến năm 2020, có ít nhất 3.500 doanh nghiệp; đến năm 2025, có ít nhất 6.000 doanh nghiệp; đến năm 2030, có ít nhất 10.000 doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn.

2.2. Hoàn thành Nhà máy Điện phân Nhôm Đắc Nông của Công ty TNHH luyện kim Trần Hồng Quân (công suất 450 nghìn tấn sản phẩm nhôm/năm) đưa vào hoạt động ổn định trước năm 2020, tiếp nhận toàn bộ sản phẩm Alumin của Nhà máy Alumin Nhân Cơ của Tập đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam (650 nghìn tấn

sản phẩm nhôm/năm). Đưa địa phương trở thành trung tâm công nghiệp sản xuất và chế biến nhôm lớn nhất cả nước, trong đó Khu công nghiệp Nhân Cơ là nền tảng, trước năm 2020.

2.3. Khuyến khích việc liên kết với khu vực kinh tế tư nhân để hình thành các doanh nghiệp đa sở hữu, có đủ khả năng tham gia mạng sản xuất và chuỗi giá trị trong nước, toàn cầu trước năm 2030.

2.4. Tập trung mọi nguồn lực từ ngân sách nhà nước, vận động nguồn vốn ODA để sớm hoàn thiện đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng (theo quy hoạch), trước mắt là hệ thống giao thông, ưu tiên hoàn thiện hệ thống Tỉnh lộ trước năm 2020 để hàng hóa lưu thông thuận lợi, tạo tiền đề cho khu vực kinh tế tư nhân phát triển.

2.5. Phần đầu trước năm 2020, có ít nhất 06 doanh nghiệp địa phương trở thành doanh nghiệp có quy mô lớn, có sản phẩm hàng hóa, dịch vụ chất lượng, uy tín trên thị trường trong nước và quốc tế. Đến năm 2030, có ít nhất 15 doanh nghiệp trở thành doanh nghiệp có quy mô lớn, có sản phẩm hàng hóa, dịch vụ chất lượng, uy tín trên thị trường trong nước và quốc tế.

### **III. NỘI DUNG**

#### **1. Thống nhất nhận thức, tư tưởng, hành động trong triển khai các chủ trương, chính sách về phát triển kinh tế tư nhân**

1.1. Thống nhất nhận thức của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân, tạo sự đồng thuận cao trong xã hội về khuyến khích, tạo điều kiện phát triển kinh tế tư nhân.

1.2. Phát huy thế mạnh và tiềm năng to lớn của kinh tế tư nhân trong phát triển kinh tế - xã hội phải đi đôi với khắc phục có hiệu quả những mặt trái phát sinh trong quá trình phát triển kinh tế tư nhân.

1.3. Phòng, chống có hiệu quả các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong xây dựng và tổ chức thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân.

1.4. Tăng cường công tác phổ biến pháp luật, triển khai tốt các chính sách khuyến khích và hỗ trợ phát triển khu vực kinh tế tư nhân để phát huy thế mạnh và tiềm năng của kinh tế tư nhân trong phát triển kinh tế - xã hội.

#### **2. Tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi cho phát triển kinh tế tư nhân ở địa phương**

2.1. Bộ máy chính quyền các cấp của địa phương và toàn hệ thống chính trị của địa phương, đặc biệt là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị phải thực hiện vai trò, trách nhiệm hỗ trợ, đồng hành cùng với doanh nghiệp; quyết liệt, linh hoạt, sáng tạo trong giải quyết công việc; nâng cao trách nhiệm của các ngành, các cấp trong công tác phối hợp giải quyết các vấn đề liên quan đến hoạt động của nhà đầu tư và doanh nghiệp. Thực hiện nghiêm và triển khai mạnh mẽ các nội dung tại Bản

cam kết giữa UBND tỉnh Đắk Nông và Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam về tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp.

2.2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách thu hút đầu tư tư nhân và bảo đảm hoạt động của kinh tế tư nhân theo cơ chế thị trường ở địa phương.

2.3. Mở rộng khả năng tham gia thị trường và thúc đẩy cạnh tranh bình đẳng.

2.4. Phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại.

**3. Hỗ trợ kinh tế tư nhân đổi mới sáng tạo, hiện đại hóa công nghệ và phát triển nguồn nhân lực, nâng cao năng suất lao động**

**4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước**

**5. Đổi mới nội dung, phương thức và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp đối với kinh tế tư nhân**

5.1. Đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo của Đảng và hiệu quả hoạt động của các tổ chức đảng trong khu vực kinh tế tư nhân phù hợp với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Các cấp ủy đảng tăng cường chỉ đạo công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, tạo sự thống nhất cao trong hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân về chủ trương nhất quán trong phát triển kinh tế tư nhân của Đảng và Nhà nước; lãnh đạo thực hiện có hiệu quả, công khai, minh bạch các chính sách khuyến khích phát triển kinh tế tư nhân. Có giải pháp thực hiện chủ trương phát triển đảng trong khu vực kinh tế tư nhân. coi trọng công tác sơ kết, tổng kết thực hiện các chủ trương của Đảng về phát triển kinh tế tư nhân.

5.2. Bảo đảm giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương, giữ vững sự lãnh đạo của Đảng đối với khu vực kinh tế tư nhân trên cơ sở phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị.

5.3. Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp trong phát triển kinh tế tư nhân. Nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức xã hội - nghề nghiệp, làm tốt vai trò tổ chức đại diện, tích cực phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước để cung cấp thông tin, hỗ trợ liên kết, hợp tác kinh doanh, đào tạo kỹ thuật và tư vấn cho các hội viên.

#### **IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

\* UBND tỉnh yêu cầu các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã và các cơ quan liên quan:

(1) Tiếp tục triển khai quyết liệt, thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Chính phủ:

- Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016, về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020;

- Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 22/7/2016, ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020;

- Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017, về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020;

- Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 21/02/2017, ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 01/11/2016 của Hội nghị lần tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế và Nghị quyết số 24/2016/QH14 ngày 08/11/2016 của Quốc hội về kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2016 - 2020.

(2) Tiếp tục phát huy kết quả đã đạt được, khẩn trương rút kinh nghiệm, khắc phục những hạn chế, nêu cao tinh thần trách nhiệm, quyết liệt tạo chuyển biến bằng những việc làm cụ thể, đột phá, mang lại hiệu quả thực chất. Đặc biệt chú trọng khâu tổ chức thực hiện để cơ chế, chính sách, pháp luật đi vào cuộc sống và phát huy hiệu quả.

(3) Tập trung thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ, về Chính phủ điện tử, nhất là việc hoàn thành đúng thời hạn các nhiệm vụ cụ thể được giao tại Nghị quyết. Tổ chức thực hiện việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 theo Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác bảo đảm an toàn hệ thống thông tin mạng; chỉ đạo, tổ chức hướng dẫn, thường trực phương án ứng cứu, bảo đảm an toàn, thông suốt hệ thống công nghệ thông tin thuộc ngành, lĩnh vực quản lý.

\* Đồng thời, giao nhiệm vụ cụ thể như sau:

## **1. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

### **1.1. Nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Đắk Nông**

Bám sát Quyết định số 475/QĐ-UBND ngày 24/3/2017 của UBND tỉnh, về việc phê duyệt Đề án nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2016 - 2020; Kế hoạch số 217a/KH-UBND ngày 16/6/2016 của UBND tỉnh, về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh tỉnh Đắk Nông hai năm 2016 - 2017, định hướng đến năm 2020; Quyết định số 2087/QĐ-UBND ngày 30/11/2016 của UBND tỉnh, ban hành Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch số 217a/KH-UBND ngày 16/6/2016 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 555/KH-UBND ngày 01/12/2016 của UBND tỉnh, thực hiện Bản Cam kết về việc tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp năm 2017; Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 28/02/2017 của UBND tỉnh, về việc cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh tỉnh Đắk Nông năm 2017

và định hướng đến năm 2020; Kế hoạch số 309/KH-UBND ngày 13/6/2017 của UBND tỉnh, về triển khai Đề án nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Đắk Nông năm 2017; Phối hợp với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam Chi nhánh Đà Nẵng và các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh tổ chức Hội nghị đánh giá chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Đắk Nông năm 2017, đề xuất giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2018 trong tháng 4/2018 (ngay sau khi công bố PCI năm 2017) – rà soát, tổng hợp thành một báo cáo chung để triển khai thực hiện.

## 1.2. Đổi mới công tác xúc tiến đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp

- Đổi mới cách tiếp cận, triển khai thu hút đầu tư theo hướng phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện, thị xã để lựa chọn các dự án đầu tư hạ tầng đô thị, thương mại, phát triển đô thị trọng điểm, có quỹ đất sạch (hoặc phương án giải phóng mặt bằng đã được phê duyệt), xây dựng kế hoạch kết nối các công ty, tập đoàn lớn, có uy tín để lãnh đạo UBND tỉnh gặp gỡ, trao đổi, trực tiếp kêu gọi đầu tư vào các dự án cụ thể.

- Chủ động dự thảo ban hành hướng dẫn Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và đề xuất các giải pháp thu hút đầu tư khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.

- Đề xuất các cơ chế, chính sách khuyến khích thành lập doanh nghiệp tư nhân; tạo điều kiện để kinh tế tư nhân đầu tư, phát triển sản xuất kinh doanh trong những ngành, lĩnh vực, địa bàn mà pháp luật không cấm, phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong từng thời kỳ; tạo tiền đề hình thành các tập đoàn kinh tế tư nhân sở hữu hỗn hợp, bao gồm cả việc góp vốn vào các tập đoàn kinh tế nhà nước có tiềm lực vững mạnh, đủ sức cạnh tranh, tham gia mạng sản xuất, chuỗi giá trị trong nước và toàn cầu, trong các lĩnh vực mà địa phương có thế mạnh.

- Khuyến khích, tạo điều kiện cho các hộ kinh doanh mở rộng quy mô, nâng cao hiệu quả hoạt động, tự nguyện liên kết hình thành các hình thức tổ chức hợp tác hoặc chuyển đổi sang hoạt động kinh doanh theo mô hình doanh nghiệp thông qua các chính sách, như: Miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp, tiền sử dụng đất trong những năm đầu hoạt động; tư vấn, hướng dẫn thủ tục thành lập doanh nghiệp, xây dựng phương án sản xuất, kinh doanh; tổ chức công tác tài chính, kế toán; cung cấp thông tin; hướng dẫn quản trị doanh nghiệp và tư vấn pháp luật.

- Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 55/2016/NQ-HĐND ngày 22/12/2016 của HĐND tỉnh, ban hành Quy định về khuyến khích, hỗ trợ đầu tư vào tỉnh Đắk Nông đến năm 2020.

## 1.3. Đẩy mạnh công tác hỗ trợ phát triển doanh nghiệp

Trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2018 - 2020, định hướng đến năm 2030 (đạt mục tiêu về số lượng và chất lượng doanh nghiệp theo Chương trình hành động số 23-

CTr/TU ngày 31/10/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, về thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII).

#### 1.4. Tăng cường tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp

- Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho hoạt động sản xuất, kinh doanh, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp; đẩy mạnh đơn giản hóa và liên thông các thủ tục hành chính, tạo chuyển động thực sự từ tỉnh đến cơ sở để phục vụ người dân, doanh nghiệp tốt hơn, nhanh hơn, thân thiện hơn.

- Lắng nghe, đối thoại với người dân, doanh nghiệp; tổ chức đối thoại công khai định kỳ ít nhất hai lần/năm với cộng đồng doanh nghiệp, báo chí để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp.

- Theo dõi việc thực hiện các cơ chế, chính sách, pháp luật về đầu tư, kinh doanh, phát triển doanh nghiệp, kịp thời đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp.

#### 1.5. Phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng

- Hoàn thiện đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng (theo quy hoạch), trước mắt là hệ thống giao thông, ưu tiên hoàn thiện hệ thống Tỉnh lộ.

- Phân cấp mạnh mẽ cho chính quyền địa phương, phát huy tính chủ động, sáng tạo, phù hợp với đặc thù, gắn với trách nhiệm địa phương.

- Tập trung phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại; đa dạng hóa các nguồn lực đầu tư; có cơ chế phù hợp để mời gọi các nguồn vốn từ các tập đoàn, tổng công ty có uy tín, nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài để đầu tư vào các lĩnh vực ưu tiên.

- Nghiên cứu, sớm thực hiện cơ chế hợp tác công – tư trong đầu tư, khai thác, sử dụng, kinh doanh các dự án, công trình kết cấu hạ tầng kinh tế - kỹ thuật. Kiểm soát chặt chẽ chi phí đầu tư, việc vận hành và thu hồi vốn của các dự án kết cấu hạ tầng để giảm chi phí sản xuất, kinh doanh cho người dân và doanh nghiệp.

- Tăng cường kết nối các hệ thống giao thông liên kết vùng và địa phương; phát triển dịch vụ hậu cần, lưu thông, phân phối hàng hóa, dịch vụ thuận tiện, đáp ứng nhu cầu thị trường.

- rà soát, hoàn thiện quy hoạch và đẩy mạnh đầu tư phát triển đồng bộ các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, đáp ứng đầy đủ yêu cầu của doanh nghiệp về mặt bằng sản xuất, kinh doanh với hạ tầng kinh tế - kỹ thuật, dịch vụ hỗ trợ đầy đủ và chi phí hợp lý.

#### 1.6. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tư pháp và các đơn vị liên quan:

- Nâng cao năng lực, hiệu quả phối hợp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực và địa phương đối với kinh tế tư nhân, bao gồm cả việc bảo đảm hiệu quả quản lý nhà nước đối với các tổ chức xã hội - nghề nghiệp. Đẩy mạnh phân cấp đi đôi

với bảo đảm sự quản lý thống nhất, phối hợp liên thông, gắn kết giữa các cơ quan hành chính.

- Hoàn thiện và công khai, minh bạch hệ thống thông tin kinh tế - xã hội, cơ sở dữ liệu, văn bản quy phạm pháp luật, các quy hoạch, kế hoạch, chiến lược phát triển, cơ chế, chính sách quản lý để tạo điều kiện cho người dân và doanh nghiệp tiếp cận khai thác và sử dụng.

## **2. Sở Tư pháp**

Tổ chức thực hiện có hiệu quả pháp luật, cơ chế, chính sách, kế hoạch, quy hoạch, chiến lược phát triển, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, an toàn cho kinh tế tư nhân phát triển lành mạnh, đúng định hướng phù hợp nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

## **3. Thanh tra tỉnh**

Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra, trách nhiệm giải trình của chính quyền địa phương các cấp đối với việc chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật, bảo đảm không làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh và tạo gánh nặng tâm lý đối với người dân và doanh nghiệp. Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan tư pháp trong việc giải quyết các tranh chấp kinh tế, thương mại, dân sự.

## **4. Sở Nội vụ**

4.1. Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Quyết định số 963/QĐ-UBND ngày 17/6/2016 của UBND tỉnh, về việc ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2016 - 2020; Quyết định số 2039/QĐ-UBND ngày 16/12/2015 của UBND tỉnh, về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, đề xuất các giải pháp tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính năm 2018 và các năm tiếp theo.

4.2. Chú trọng xây dựng bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, chuyên nghiệp; thực hiện nghiêm Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 02/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ, về việc đẩy mạnh thực hiện chủ trương tinh giảm biên chế.

4.3. Xây dựng bộ máy quản lý nhà nước tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; phát triển đội ngũ cán bộ, công chức liêm chính, có tư tưởng chính trị vững vàng, trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao (đặc biệt là đội ngũ cán bộ quản lý về lĩnh vực kinh tế, doanh nghiệp). Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; chấn chỉnh, xử lý nghiêm các hành vi những thiếu, tiêu cực, tham nhũng của cán bộ, công chức, viên chức.

4.4. Đẩy mạnh cải cách hành chính mà trọng tâm là tạo bước đột phá trong cải cách thủ tục hành chính. Đơn giản hóa, rút ngắn thời gian xử lý các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền ban hành của địa phương. Tăng cường ứng dụng công



nghệ thông tin, hiện đại hóa dịch vụ hành chính công để tiết kiệm thời gian, chi phí thực hiện các thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp. Phát triển các kênh tiếp nhận kiến nghị, phản ánh, thắc mắc, khiếu nại, tố cáo; đồng thời tăng cường cơ chế đối thoại có hiệu quả giữa cơ quan quản lý nhà nước với người dân, doanh nghiệp nhằm nắm bắt và xử lý kịp thời các nhu cầu, nguyện vọng, vướng mắc liên quan đến phát triển kinh tế tư nhân.

## **5. Sở Tài nguyên và Môi trường**

5.1. Rà soát việc khai thác cát sỏi để bảo đảm vừa ngăn chặn việc khai thác trái phép, vừa tạo nguồn cung cấp cát sỏi cho xây dựng trên địa bàn.

5.2. Tiếp tục rà soát, kiểm tra, kịp thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về môi trường.

5.3. Chủ động triển khai hướng dẫn về việc cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu tài sản trên đất nông nghiệp phục vụ cho việc sản xuất công nghệ cao như nhà kính, nhà lưới,... tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp làm thủ tục đăng ký giao dịch bảo đảm, thế chấp cho khoản vay tại ngân hàng để ban hành thực hiện ngay sau khi Bộ Tài nguyên và Môi trường có hướng dẫn.

## **6. Sở Khoa học và Công nghệ**

6.1. Tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân hoạt động chuyên giao công nghệ; phát triển thị trường khoa học và công nghệ. Phối hợp với các Sở, Ban, ngành, các địa phương triển khai các giải pháp tăng cường năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4; thúc đẩy hoạt động nghiên cứu, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo gắn với phát triển doanh nghiệp tư nhân.

6.2. Khuyến khích, hỗ trợ kinh tế tư nhân đầu tư vào các hoạt động nghiên cứu và phát triển, ứng dụng, chuyển giao công nghệ tiên tiến. Hoàn thiện và bảo đảm thực thi hiệu quả pháp luật về sở hữu trí tuệ. Áp dụng chính sách thuế, hỗ trợ tài chính, tiếp cận các nguồn vốn ưu đãi phù hợp với hoạt động nghiên cứu, đổi mới, hiện đại hóa công nghệ. Kết nối doanh nghiệp, ý tưởng khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo với các nhà đầu tư, quỹ đầu tư.

6.3. Báo cáo đánh giá kết quả triển khai Đề án hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh (thực hiện Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ); đề xuất giải pháp hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia trên địa bàn tỉnh năm 2018 và các năm tiếp theo.

## **7. Sở Tài chính**

7.1. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong quản lý và điều hành tài chính - ngân sách nhà nước, triệt để tiết kiệm, chống lãng phí; theo dõi chặt chẽ, đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước; cơ cấu lại ngân sách, xử lý nợ công theo tinh thần Nghị quyết của Bộ Chính trị.

7.2. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, cơ quan liên quan có giải pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp liên quan đến thuế và phí; điều hành giá các mặt hàng, dịch vụ thiết yếu phù hợp, đúng quy định; chống thất thu thuế, nhất là đối với hộ khoán, hộ kinh doanh cá thể.

7.3. Đẩy mạnh xã hội hóa, xóa bỏ cơ chế đặt hàng để chuyển sang đấu thầu công khai, tạo điều kiện cho kinh tế tư nhân tham gia cung cấp dịch vụ công; khuyến khích, hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân phù hợp với cơ chế thị trường và thúc đẩy tính tự chủ, cạnh tranh của kinh tế tư nhân.

## **8. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

8.1. Đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với thị trường tiêu thụ; khuyến khích thúc đẩy phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, liên kết theo chuỗi giá trị. Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương đẩy mạnh công tác tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; tăng cường chế biến sâu, nâng cao giá trị và năng lực cạnh tranh của nông sản.

8.2. Theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, lượng mưa, lượng nước sông suối, hồ chứa, chủ động phương án phòng, chống thiên tai, bảo đảm phục vụ phát triển sản xuất. Chủ động triển khai các giải pháp phòng, chống dịch bệnh trên vật nuôi, cây trồng. Tăng cường kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng chất cấm trong sản xuất nông nghiệp.

8.3. Khuyến khích sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp theo hướng chủ yếu dựa vào doanh nghiệp, hợp tác xã và trang trại có quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao.

## **9. Sở Công Thương**

9.1. Có kế hoạch hỗ trợ để trước năm 2020, hoàn thành Nhà máy điện phân Nhôm của Công ty TNHH luyện kim Trần Hồng Quân đưa vào hoạt động ổn định, tiếp nhận toàn bộ sản phẩm nhôm của Nhà máy Alumin Nhân Cơ. Trước năm 2030, đưa địa phương trở thành trung tâm công nghiệp sản xuất và chế biến nhôm lớn nhất cả nước, trong đó Khu công nghiệp Nhân Cơ là nền tảng.

9.2. Bảo đảm cạnh tranh lành mạnh trên thị trường. Làm tốt công tác quy hoạch mạng lưới phân phối phù hợp với quy mô dân số và đặc điểm địa phương; có biện pháp hiệu quả ổn định thị trường tiêu thụ sản phẩm, đặc biệt là đối với hàng nông sản. Tăng cường công tác phòng, chống gian lận thương mại, thao túng, chi phối thị trường, giá cả, quan hệ cung - cầu hàng hóa, dịch vụ; thực hiện nghiêm việc đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại.

9.3. Xóa bỏ các rào cản, chính sách, các biện pháp hành chính can thiệp trực tiếp vào thị trường và sản xuất kinh doanh tạo ra bất bình đẳng trong tiếp cận nguồn lực xã hội, trọng tâm là vốn và đất đai, cơ hội kinh doanh ảnh hưởng đến khả năng cạnh tranh của kinh tế tư nhân. Tăng cường tính minh bạch và kiểm soát độc quyền kinh doanh, bảo đảm cạnh tranh lành mạnh trên thị trường.

## **10. Sở Xây dựng**

10.1. Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ, để thúc đẩy phát triển nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân khu công nghiệp, người có thu nhập thấp ở đô thị.

10.2. Tăng cường công tác thanh, kiểm tra, quản lý chất lượng xây dựng, nhất là nhà ở; chú trọng công tác quy hoạch, trong đó lưu ý đến các đồ án quy hoạch xây dựng các khu trung tâm đô thị, quy hoạch chi tiết các dự án đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách, bảo đảm tính hiện đại, phù hợp với quy hoạch chung.

10.3. Tham mưu UBND tỉnh quy định trách nhiệm quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh.

## **11. Sở Giao thông vận tải**

Có giải pháp huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng hạ tầng giao thông theo quy hoạch; chú trọng công tác quản lý chất lượng các công trình giao thông; tăng cường công tác bảo đảm an toàn giao thông, quản lý, xử lý nghiêm các trường hợp xe quá tải trọng; tăng cường giám sát nâng cao chất lượng xây dựng và sửa chữa đường bộ, bảo đảm giao thông thông suốt và an toàn; tuân tra, kiểm tra bảo vệ kết cấu công trình giao thông; chủ động trong công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt bão, xử lý kịp thời sự cố xảy ra, chú trọng công tác giao thông nông thôn; thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về việc đào tạo, sát hạch, cấp đổi giấy phép lái xe.

## **12. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

12.1. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về du lịch, đẩy mạnh quảng bá, xúc tiến du lịch, nâng cao chất lượng dịch vụ tại các cơ sở kinh doanh du lịch, điểm du lịch; đồng thời chủ động đề xuất giải pháp thu hút khách du lịch đến Đắk Nông.

12.2. Phối hợp Ban Quản lý Công viên địa chất Núi lửa Krông Nô để hoàn thiện các thủ tục theo quy định, làm việc với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Bộ liên quan, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định đồng ý chủ trương, bổ sung quy hoạch Công viên địa chất Núi lửa Krông Nô vào quy hoạch danh mục các khu du lịch trọng điểm quốc gia, đồng thời ủng hộ các đề xuất của tỉnh về công nhận công viên địa chất quốc gia và công nhận công viên địa chất toàn cầu.

## **13. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

Phối hợp với các địa phương thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, đặc biệt là triển khai thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 22/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ, về việc tiếp tục tăng cường công tác chăm sóc người có công với cách mạng. Tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các hành vi bạo lực gia đình, xâm hại tình dục trẻ em; phối hợp triển khai các giải pháp phòng, chống đuối nước cho trẻ em.

## **14. Sở Thông tin và Truyền thông**

14.1. Tiếp tục tăng cường chỉ đạo công tác thông tin, truyền thông, tạo sự đồng thuận xã hội trong thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, tạo hứng khởi trong sản xuất, kinh doanh.

14.2. Có giải pháp ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm các trường hợp thông tin sai sự thật, không đúng với chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước; đẩy mạnh công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng, đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch trên môi trường không gian mạng; xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng mạng xã hội đưa tin sai sự thật.

14.3. Hướng dẫn các Sở, Ban, ngành, cơ quan liên quan và chính quyền địa phương kịp thời cảnh báo, ngăn chặn và xử lý sự cố mất an toàn thông tin, bảo đảm an toàn thông tin mạng; tăng cường kiểm tra, ngăn chặn xử lý mã độc, sự cố mất an toàn thông tin.

## **15. Sở Y tế**

15.1. Tăng cường phòng, chống dịch theo mùa, nhất là dịch sốt xuất huyết; chỉ đạo bảo đảm an ninh, an toàn cho các bệnh viện; khắc phục các sai sót, yếu kém trong công tác khám, chữa bệnh.

15.2. Phối hợp với cơ quan Bảo hiểm Xã hội tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giám định khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế; kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi lạm dụng, trục lợi trong khám, chữa bệnh bằng bảo hiểm y tế.

15.3. Kiểm soát chặt chẽ, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm vệ sinh an toàn thực phẩm.

## **16. Sở Ngoại vụ**

Chỉ đạo và phối hợp với các ngành, các địa phương, đối tác tăng cường các biện pháp quản lý nhà nước trong công tác đối ngoại, triển khai đẩy mạnh hợp tác quốc tế, tăng cường thu hút nguồn vốn FDI, ODA góp phần quan trọng vào sự ổn định và phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh trên địa bàn.

## **17. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh**

17.1. Tổ chức xây dựng, bảo vệ tiềm lực quốc phòng của địa phương, xây dựng lực lượng vũ trang địa phương (Bao gồm bộ đội địa phương, dân quân tự vệ, dự bị động viên), xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân trong khu vực phòng thủ; quản lý, huy động nền kinh tế quốc dân đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng của địa phương và cả nước trong mọi tình huống; xây dựng và bảo đảm hậu cần, kỹ thuật tại chỗ, kịp thời tiếp ứng, hỗ trợ nhân dân khi có thiên tai, bão lũ,...

17.2. Triển khai các đợt cao điểm tấn công trấn áp các loại tội phạm, không để phát sinh các "tụ điểm" phức tạp về trật tự an toàn xã hội. Điều tra, xử lý nghiêm hành vi chặt phá rừng; khai thác cát, sỏi trái phép. Tiếp tục thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phòng, chống cháy

nổ; lập lại trật tự an toàn xã hội ở một số địa bàn phức tạp, nhất là các địa bàn có đông đồng bào di cư tự do, địa bàn các dự án nông lâm nghiệp có tranh chấp, lấn, chiếm đất đai phức tạp.

### **18. Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh**

18.1. Chỉ đạo và giám sát chặt chẽ các tổ chức tín dụng trên địa bàn trong việc thực hiện các cơ chế, chính sách về tiền tệ, tín dụng và hoạt động ngân hàng theo đúng quy định, góp phần tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, hộ gia đình để mở rộng tín dụng, phát triển sản xuất kinh doanh

18.2. Tập trung nguồn vốn để đầu tư vào các lĩnh vực ưu tiên và thành phần kinh tế tư nhân, cá thể; có biện pháp hỗ trợ cho khách hàng khắc phục khó khăn và phát triển sản xuất, kinh doanh; thực hiện tốt các chương trình an sinh xã hội, như: xây dựng nhà tình nghĩa cho hộ nghèo, xây dựng trường học, tặng quà và trao học bổng cho học sinh nghèo hiếu học, phụng dưỡng bà mẹ Việt Nam anh hùng,...

### **19. Cục Thuế tỉnh**

19.1. Ngoài tăng cường công tác chống thất thu thuế, cần có giải pháp hỗ trợ đối với các doanh nghiệp gặp khó khăn về thuế để ổn định sản xuất kinh doanh.

19.2. Xây dựng kế hoạch hỗ trợ, đào tạo, hướng dẫn chuyên môn và các nghiệp vụ liên quan để tạo điều kiện cho các tổ, nhóm sản xuất kinh doanh và các hộ kinh doanh cá thể chuyển đổi, phát triển thành các hợp tác xã, các công ty để mở rộng năng lực sản xuất kinh doanh, quảng bá hình ảnh, đồng thời dễ dàng kiểm soát chi phí và doanh thu, tiếp cận vốn vay lãi suất thấp từ các ngân hàng.

### **20. Văn phòng UBND tỉnh**

Chủ trì, phối hợp Sở Tư pháp và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; trong đó lưu ý:

Rà soát chặt chẽ việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định điều kiện kinh doanh trái thẩm quyền; kiến nghị bãi bỏ các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân ở dạng bao cấp, phục vụ ‘lợi ích nhóm’; nghiêm cấm việc chấp thuận, xác nhận, chứng nhận đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn chuyên môn kỹ thuật thành giấy phép con, gây cản trở hoạt động của kinh tế tư nhân.

(2) Rà soát hệ thống các quy định pháp luật liên quan đến doanh nghiệp, bảo đảm thực hiện nghiêm quyền tự do kinh doanh, quyền sở hữu tài sản, các quyền, nghĩa vụ dân sự của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật và theo quy định của Chính quyền địa phương.

### **21. Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Hội doanh nhân trẻ tỉnh**

21.1. Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng và phát triển đội ngũ doanh nhân có trình độ

chuyên môn cao, kỹ năng quản lý, quản trị hiện đại, đạo đức kinh doanh và tinh thần trách nhiệm đối với quốc gia, dân tộc. Triển khai rộng rãi các chuẩn mực đạo đức, văn hóa của doanh nhân Việt Nam trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

21.2. Khuyến khích, động viên tinh thần kinh doanh, ý chí khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo, nhất là trong cộng đồng doanh nghiệp địa phương. Đẩy mạnh phổ biến, tuyên truyền, giáo dục kiến thức kinh doanh, khởi nghiệp tại địa phương.

## **22. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Đắk Nông, cơ quan thường trú của các Báo, đài Trung ương đóng trên địa bàn**

22.1. Đề cao trách nhiệm, phối hợp với cơ quan Công an để điều tra, xử lý nghiêm các hành vi lợi dụng quyền tự do ngôn luận, xâm phạm lợi ích của nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, công dân.

22.2. Tuyên truyền phổ biến quan điểm chỉ đạo của Chương trình hành động số 23-CTr/TU ngày 31/10/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 03/10/2017 của Chính phủ, ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; các Nghị quyết ban hành Chương trình hành động của Chính phủ và Chương trình hành động này, nhằm quán triệt tinh thần chính phủ đồng hành cùng doanh nghiệp, lấy doanh nghiệp làm đối tượng phục vụ, tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

22.3. Đẩy mạnh các chương trình truyền thông, nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân về đường lối chủ trương của Đảng và Nhà nước, khuyến khích, tạo điều kiện phát triển kinh tế tư nhân, xóa bỏ mọi rào cản, định kiến, tạo mọi điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế tư nhân lành mạnh và đúng định hướng; đồng thời khuyến khích doanh nghiệp tư nhân nêu cao tinh thần dân tộc, ý thức tuân thủ pháp luật, đạo đức doanh nhân, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, cạnh tranh lành mạnh, nỗ lực liên kết hợp tác và đổi mới sáng tạo vì mục tiêu chung nâng cao sức cạnh tranh của nền kinh tế, thương hiệu quốc gia, làm giàu cho Tổ quốc.

*(có Phụ biểu Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu đính kèm)*

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và các cơ quan liên quan tổ chức nghiên cứu, quán triệt Chương trình hành động số 23-CTr/TU ngày 31/10/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 03/10/2017 của Chính phủ, ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; các Nghị quyết ban hành Chương trình hành động của Chính phủ và Chương trình hành động này để nhận thức sâu sắc về vai trò, tầm quan trọng của kinh tế tư nhân trong giai đoạn hiện nay; xây dựng chương trình, kế

hoạch thực hiện của ngành, địa phương mình và cụ thể hóa thành nhiệm vụ trong kế hoạch công tác hàng năm, phân công lãnh đạo phụ trách, xác định rõ từng mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ, biện pháp thực hiện cụ thể.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể tăng cường công tác tuyên truyền, vận động để cả hệ thống chính trị tích cực tham gia hỗ trợ, giúp đỡ, đồng hành cùng kinh tế tư nhân trong thời kỳ hội nhập hiện nay; đồng thời, tích cực đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực, gây khó khăn, cản trở hoạt động đầu tư sản xuất, kinh doanh của khu vực kinh tế tư nhân; tạo môi trường tốt nhất để kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

3. Giao Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, đôn đốc, kiểm tra các ngành, địa phương tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch hành động này; định kỳ hàng Quý, năm tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện và kịp thời đề xuất UBND tỉnh giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh. / *[Signature]*

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành;
- BCH Quân sự tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Ngân hàng nhà nước CN tỉnh;
- UBND huyện, thị xã;
- Các tổ chức chính trị xã hội thuộc tỉnh;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- Hội doanh nhân trẻ tỉnh;
- Các cơ quan thông tấn, báo chí  
đóng chân trên địa bàn tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu VT, TH, KTKH.

**KT. CHỦ TỊCH**  
**ĐÓNG CHỮ TỊCH**



*[Signature]*

Người ký: Ủy ban Nhân  
dân tỉnh Đắk Nông  
Thời gian ký:  
27.12.2017 10:35:18  
+07:00

**Trần Xuân Hải**

## PHỤ BIỂU NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 74/KH-UBND, ngày 27/12/2017 của UBND tỉnh Đắk Nông)

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Thời gian triển khai hoàn thành	Ghi chú; sản phẩm đầu ra
<b>Phát triển doanh nghiệp</b>				
1	Trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2018 -2020, định hướng đến năm 2030	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 12/2017	Đạt mục tiêu Chương trình hành động số 23-CTr/TU, ngày 31/10/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy
2	Trình UBND tỉnh ban hành Hướng dẫn Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và đề xuất các giải pháp thu hút đầu tư khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh năm 2018	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Quý I, II/2018	Thực hiện Khoản 2, Điều 25 và đề xuất UBND tỉnh trình HĐND tỉnh nội dung Khoản 1, Điều 25 của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa
3	Báo cáo đánh giá kết quả triển khai thực hiện Đề án hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh; đề xuất giải pháp hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia trên địa bàn tỉnh năm 2018	Sở Khoa học và Công nghệ	Quý I/2018	Báo cáo kết quả thực hiện; đề xuất giải pháp năm 2018
4	Trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch đẩy mạnh xã hội hóa, tạo điều kiện cho kinh tế tư nhân tham gia cung cấp dịch vụ công.	Sở Tài chính	Quý II/2018	Kế hoạch thực hiện, Báo cáo kết quả thực hiện (định kỳ)
<b>Cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh</b>				
5	Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nâng cao chỉ số PCI năm 2017; đề xuất giải pháp nâng cao chỉ số PCI năm 2018	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 4/2018	Ngay sau khi công bố chỉ số PCI năm





				2017
6	Thể chế hóa đầy đủ và bảo đảm thực hiện nghiêm minh quyền và nghĩa vụ dân sự của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật và theo quy định của chính quyền địa phương	Sở Tư pháp	Thường xuyên	Kế hoạch triển khai, Báo cáo kết quả thực hiện (định kỳ)
7	Rà soát, kiến nghị bãi bỏ các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân ở dạng bao cấp, phục vụ "lợi ích nhóm"; nghiêm cấm việc chấp thuận, xác nhận, chứng nhận đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn chuyên môn kỹ thuật thành giấy phép con.	Sở Tư pháp	Thường xuyên	Kế hoạch triển khai, Báo cáo kết quả thực hiện (định kỳ)
8	Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra, trách nhiệm giải trình của chính quyền địa phương các cấp đối với việc chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân	Thanh tra tỉnh	Thường xuyên	Kế hoạch triển khai, Báo cáo kết quả thực hiện (định kỳ)
9	Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Quyết định số 963/QĐ-UBND ngày 17/6/2016, Quyết định số 2039/QĐ-UBND ngày 16/12/2015 của UBND tỉnh; đề xuất các giải pháp tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính năm 2018 và các năm tiếp theo	Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính tỉnh (Sở Nội vụ)	Quý I/2018	Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện; đề xuất giải pháp
<b>Phát triển kết cấu hạ tầng</b>				
10	Hỗ trợ để hoàn thành Nhà máy điện phân Nhôm của Công ty TNHH luyện kim Trần Hồng Quân đưa vào hoạt động ổn định, tiếp nhận toàn bộ sản phẩm Alumin của Nhà máy Alumin Nhân Cơ trước năm 2020.	Sở Công Thương	Trong năm 2018	Quy hoạch phát triển, Kế hoạch thực hiện
11	Ưu tiên các nguồn lực, thu hút đầu tư để đưa địa phương trở thành Trung tâm công nghiệp sản xuất và chế biến Nhôm lớn nhất cả nước, trong đó Khu công nghiệp Nhân Cơ là nền tảng trước năm 2030	Sở Công Thương	Trong năm 2018	Quy hoạch phát triển, Kế hoạch thực hiện

**Tổng số: 11 nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu**